

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **11334** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày *15* tháng 12 năm 2014

<b>TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG</b>	
<b>ĐỀ</b>	Số: <i>1294</i>
<b>ÊN</b>	Ngày: <i>18-12-2014</i>
	Chức vụ: .....
	.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 285/2006/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về nội dung thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện;

Xét các 1762/TTr-EVNCPC ngày 23 tháng 4 năm 2013 và tờ trình số 3268/TTr-EVNCPC ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc đề nghị phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh;

Xét các ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại công văn số 6846/UBND-CN ngày 19 tháng 9 năm 2014; Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông tại công văn số 1007/SCT-ĐN ngày 11 tháng 9 năm 2014; Tổng công ty Điện lực miền Trung tại công văn số 4547/EVNCPC-QLTĐ ngày 28 tháng 8 năm 2014; Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3 tại công văn số 191/2014/CV-CP3.HP.Co-NV ngày 03 tháng 9 năm 2014; Công ty TNHH MTV Xây lắp điện lực Hưng Phúc tại công văn số 28/CV-HP ngày 26 tháng 8 năm 2014.

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, các Cục trưởng, Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Lắk, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung, Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCNL.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



**Cao Quốc Hưng**

**QUY TRÌNH**

**Vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11334 /QĐ-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**Chương I**

**NGUYÊN TẮC CHUNG**

**Điều 1.** Mọi hoạt động liên quan đến việc quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy điện Đrây H'Linh phải tuân thủ:

1. Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013.
2. Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012.
3. Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001.
4. Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.
5. Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.
6. Nghị định 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về việc sửa đổi một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.
7. Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập.
8. Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.
9. Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.

10. Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình liên hồ chứa trên lưu vực sông Srêpôk.

11. Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07 tháng 10 năm 2010 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện.

12. Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương Quy định về Quản lý quy hoạch, Đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện.

13. Thông tư số 03/2012/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý, sử dụng đất vùng bán ngập lòng hồ thủy điện, thủy lợi.

14. Các văn bản và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành khác có liên quan.

**Điều 2.** Quy trình này áp dụng cho công tác vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh nhằm đảm bảo các yêu cầu theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Đảm bảo an toàn công trình

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình đầu mối thủy điện Đrây H'Linh, chủ động đề phòng mọi bất trắc, với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 200 năm; không được để mực nước hồ Đrây H'Linh vượt mực nước lũ kiểm tra ở cao trình 297,8 m.

2. Cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia phục vụ phát triển kinh tế xã hội.

**Điều 3.** Các thông số chính của công trình

1. Tên công trình: Cụm công trình thủy điện Đrây H'Linh (bao gồm công trình đầu mối và các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh, Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3).

2. Địa điểm xây dựng:

Các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh, Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 3 thuộc xã Hoà Phú, thành phố Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 thuộc xã Eapô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

3. Cấp công trình:

a) Công trình đầu mối thủy điện Đrây H'Linh thuộc công trình cấp III theo luận chứng kinh tế kỹ thuật công trình đã được phê duyệt.

b) Công trình các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3 có cấp thiết kế III theo TCVN 285-2002.

4. Thông số kỹ thuật chính của công trình:

a) các thông số kỹ thuật chính của công trình được trình bày tại Phụ lục 1 kèm theo.

b) Cao độ trong quy trình và Phụ lục kèm theo là cao độ Quốc gia VN 2000.

**Điều 4.** Vận hành các thiết bị thủy công và thiết bị thủy lực

a) Việc vận hành các thiết bị trên tuyến năng lượng của công trình thủy điện Drây H'Linh và Drây H'Linh 1 phải tuân thủ quy trình vận hành và bảo dưỡng thiết bị do Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung phê duyệt trên cơ sở thực tế vận hành và tài liệu của cơ quan tư vấn thiết kế và nhà chế tạo, cung cấp thiết bị.

b) Việc vận hành các thiết bị trên tuyến năng lượng của công trình thủy điện Drây H'Linh 2 phải tuân thủ quy trình vận hành và bảo dưỡng của thiết bị do Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3 phê duyệt trên cơ sở thực tế vận hành và tài liệu của cơ quan tư vấn thiết kế, nhà chế tạo và cung cấp thiết bị.

c) Việc vận hành các thiết bị trên tuyến năng lượng của công trình thủy điện Drây H'Linh 3 phải tuân thủ quy trình vận hành và bảo dưỡng của thiết bị do Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc phê duyệt trên cơ sở thực tế vận hành và tài liệu của cơ quan tư vấn thiết kế, nhà chế tạo và cung cấp thiết bị.

**Điều 5.** Phối hợp vận hành giữa các công trình thủy điện trên bậc thang

1. Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung phải phối hợp với các đơn vị quản lý vận hành trên lưu vực sông Srêpôk xây dựng Quy chế phối hợp vận hành, thống nhất với Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông và các đơn vị liên quan.

2. Trong quá trình vận hành cụm công trình thủy điện Drây H'Linh điều tiết lũ và phát điện, Tổng công ty Điện lực miền Trung, Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc phải thường xuyên thông tin và cập nhật thông tin của các công trình thủy điện trên cùng bậc thang sông Srêpôk để có chế độ vận hành tối ưu và an toàn.

## **Chương II**

### **VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH ĐIỀU TIẾT LŨ**

**Điều 6.** Quy định về thời kỳ lũ

Để đảm bảo an toàn chống lũ và phát điện, quy định thời kỳ vận hành trong mùa lũ từ 01 tháng 8 đến 30 tháng 11 hàng năm.

## **Điều 7. Điều tiết hồ trong thời kỳ mùa lũ**

1. Nguyên tắc cơ bản: duy trì mực nước hồ ở cao trình mực nước dâng bình thường 293,828 m bằng chế độ xả nước qua các tổ máy phát điện, tự tràn qua tràn tự do khi mực nước hồ lớn hơn cao trình 293,828 m.

2. Lưu lượng lũ vào hồ phải được ưu tiên sử dụng để phát công suất tối đa có thể được của các nhà máy thủy điện, phần lưu lượng lũ còn lại tự xả qua đập tràn tự do khi mực nước hồ vượt quá cao trình mực nước dâng bình thường 293,828 m.

3. Sau đỉnh lũ, khi mực nước hồ giảm dần và đạt đến mực nước dâng bình thường 293,828 m, tiến hành điều chỉnh lưu lượng xả qua nhà máy thủy điện theo chế độ điều tiết ngày đêm.

## **Điều 8. Thông số, đối tượng và thời gian quan trắc, tính toán**

1. Tổng công ty Điện lực miền Trung có trách nhiệm thực hiện việc quan trắc, thu thập thông tin, dữ liệu về khí tượng thủy văn theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi và Điều 12 Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập.

2. Những thông số, đối tượng phải tiến hành quan trắc, tính toán và thời gian quan trắc, tính toán tương ứng với mực nước hồ được quy định tại Bảng sau.

**Thông số, đối tượng và thời gian quan trắc**

Tên thông số, đối tượng quan trắc, tính toán theo mực nước hồ	Thời hạn quan trắc (số giờ/ lần)				
	Lưu lượng vào hồ	Lưu lượng xả qua tràn	Cao trình mực nước hồ	Cao trình mực nước hạ lưu đập tràn	Tình trạng công trình
Mực nước hồ < 293,828 m	6	6	6	6	12
Mực nước hồ $\geq$ 293,828 m và < 296,8 m	1	1	1	1	6
Mực nước hồ $\geq$ 296,8 m	0,25	0,25	0,25	0,25	4

### Chương III

## VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH ĐIỀU TIẾT NƯỚC PHÁT ĐIỆN VÀ ĐẢM BẢO DÒNG CHẢY TỐI THIỂU

#### **Điều 9.** Quy định về thời kỳ mùa kiệt

Để đảm bảo vận hành công trình điều tiết nước phát điện và đảm bảo dòng chảy tối thiểu, quy định thời kỳ vận hành trong mùa kiệt từ 01 tháng 12 đến 31 tháng 7 năm sau.

#### **Điều 10.** Vận hành công trình đảm bảo dòng chảy tối thiểu

Việc vận hành công trình phải đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu ở khu vực hạ du hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi, với lưu lượng được xác định trong giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước do cấp có thẩm quyền cấp.

#### **Điều 11.** Chế độ làm việc và vận hành phát điện của các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3

1. Nguyên tắc chung: phải tuân thủ phương thức điều độ của cơ quan điều độ có quyền điều khiển.

2. Nếu trong trường hợp vận hành xả lũ mà mực nước hồ vượt quá cao trình mực nước dâng bình thường, ưu tiên phát điện với lưu lượng lớn nhất có thể qua tua bin theo thứ tự của các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3.

3. Khi mực nước hồ đang ở cao trình mực nước dâng bình thường 293,828m:

a) Khi lưu lượng đến hồ lớn hơn hoặc bằng lưu lượng thiết kế của các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, ưu tiên phát điện với lưu lượng lớn nhất có thể qua tua bin các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1.

b) Lưu lượng còn lại sau khi phát điện các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, ưu tiên phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2.

c) Lưu lượng còn lại sau khi phát điện các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh, Đrây H'Linh 1 và Đrây H'Linh 2, ưu tiên phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 3. Lưu lượng còn lại sau khi phát điện các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh phải tự tràn qua tràn tự do.

4. Khi mực nước hồ nằm trong khoảng từ cao trình mực nước chết đến dưới cao trình mực nước dâng bình thường:

a) Trong trường hợp lưu lượng về hồ lớn hơn lưu lượng thiết kế nhà máy Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1:

Theo nhu cầu thực tế, phát điện với lưu lượng ưu tiên theo thứ tự các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3 và theo khả năng điều tiết nước của hồ chứa để tận dụng tối đa lưu lượng nước đến hồ tăng khả năng phát điện, giảm xả thừa.

Ưu tiên phát điện của nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1 với công suất lớn nhất có thể.

Lưu lượng còn lại sau khi phát điện các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, ưu tiên phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2. Nếu lượng nước còn lại sau khi phát điện các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1 không đủ để nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 vận hành với công suất 4MW, nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1 sẽ giảm công suất đến mức vừa đủ để nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 vận hành với công suất 4 MW.

b) Khi lưu lượng về hồ Đrây H'Linh nhỏ hơn  $120 \text{ m}^3/\text{s}$ :

Trong các giờ cao điểm phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1 với công suất lớn nhất có thể và đảm bảo mực nước trong hồ không thấp hơn cao trình 292,828 m. Trong giờ bình thường điều chỉnh công suất phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1 để đưa dần mực nước hồ về dưới hoặc bằng cao trình 293,828 m. Trong trường hợp nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1 không sử dụng hết lượng nước về để phát điện thì nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 sẽ được vận hành phát điện với công suất không nhỏ hơn 4 MW.

Trong trường hợp lưu lượng về hồ nhỏ hơn lưu lượng thiết kế nhà máy Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1, sẽ ưu tiên nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1 phát điện trong các giờ bình thường và cao điểm.

c) Khi lưu lượng về hồ Đrây H'Linh lớn hơn hoặc bằng  $120 \text{ m}^3/\text{s}$ : Ưu tiên vận hành phát điện nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1 với công suất lớn nhất có thể. Lượng nước còn lại sẽ do nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 hoặc nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 3 vận hành phát điện theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

5. Trong trường hợp nhà máy dừng phát điện, phải vận hành công trình để đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu ở hạ du theo quy định tại Điều 10 của Quy trình này.

## **Điều 12. Các yêu cầu khác**

1. Khi khu vực hạ du của công trình thủy điện Đrây H'Linh có nhu cầu lưu lượng nước xả, khác với quy định tại Quy trình này thì cơ quan có nhu cầu phải xin ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Tổng công ty Điện lực miền Trung. Sau khi Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Tổng công ty Điện lực miền Trung và các cơ quan có nhu cầu thống nhất về lưu lượng, kế hoạch thời gian xả nước, Tổng công ty Điện lực miền Trung

tổ chức thực hiện, đồng thời thông báo cho Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia để phối hợp, bố trí kế hoạch huy động phát điện của các nhà máy thủy điện Đrây H'Linh đảm bảo tối ưu hiệu quả sử dụng nước và thông báo cho Bộ Công Thương để theo dõi, chỉ đạo.

2. Trong trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng hoặc khi xảy ra các sự cố tai biến môi trường nghiêm trọng khác trên lưu vực sông, Tổng công ty Điện lực miền Trung và các đơn vị quản lý vận hành trên lưu vực sông Srêpôk phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

## **Chương IV**

### **QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC VẬN HÀNH**

**Điều 13.** Trách nhiệm của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung.

1. Ban hành và thực hiện lệnh vận hành công trình đầu mối thủy điện Đrây H'Linh, công trình tuyến năng lượng các công trình thủy điện Đrây H'Linh, Đrây H'Linh 1 theo quy định trong quy trình này.

2. Chủ trì phối hợp với Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc, thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống lụt, bão (sau đây viết tắt là BCH-PCLB) cụm công trình thủy điện Đrây H'Linh. Cơ cấu thành phần của BCH-PCLB cụm công trình thủy điện Đrây H'Linh tối thiểu như sau:

a) Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung - Trưởng Ban: chỉ đạo và chịu trách nhiệm chung;

b) Giám đốc Công ty Lưới điện cao thế miền Trung - Phó Trưởng ban;

c) Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3- Phó Trưởng ban;

d) Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc- Phó Trưởng ban;

đ) Các ủy viên phụ trách kỹ thuật, vận hành, sửa chữa và hành chính;

e) Đại diện cơ quan phòng, chống lụt, bão tại địa phương: ủy viên.

3. Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố công trình đầu mối, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông và thông báo cho Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Cư

Jút, nhân dân ở phía thượng, hạ lưu công trình thủy điện Đrây H'Linh để kịp thời phối hợp, có ứng xử cần thiết.

4. Sau mùa lũ hàng năm, lập báo cáo tổng kết gửi Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông về việc thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh, đánh giá kết quả khai thác, tính hợp lý, những tồn tại và nêu những kiến nghị cần thiết.

5. Sau mùa lũ hàng năm, chủ trì phối hợp Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3 và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc lập báo cáo tổng kết gửi Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông về việc thực hiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh, đánh giá kết quả khai thác, tính hợp lý, những tồn tại và nêu những kiến nghị cần thiết.

6. Trước ngày 15 tháng 5 hàng năm, phải lập Báo cáo hiện trạng an toàn đập gửi Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông để theo dõi, quản lý theo quy định.

7. Định kỳ không quá 7 năm, kể từ năm thứ 2 tính từ ngày hồ chứa tích nước lần đầu đến mực nước dâng bình thường hoặc kể từ lần tính toán cập nhật gần nhất, phải tổ chức tính toán lại dòng chảy lũ đến hồ chứa, kiểm tra khả năng xả lũ của hồ chứa theo tiêu chuẩn thiết kế đập hiện hành, trên cơ sở cập nhật tài liệu quan trắc khí tượng thủy văn và các thay đổi về địa hình, địa mạo, độ che phủ của thảm thực vật trên lưu vực hồ chứa, lập hồ sơ báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập.

8. Trước mùa lũ hàng năm, lập hoặc cập nhật, bổ sung phương án phòng, chống lụt, bão đảm bảo an toàn đập trình Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

**Điều 14.** Trách nhiệm của Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3

1. Ban hành và thực hiện lệnh vận hành tuyến năng lượng của công trình thủy điện Đrây H'Linh 2 theo quy định trong Quy trình này.

2. Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố tuyến năng lượng công trình thủy điện Đrây H'Linh 2, phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Nông, Sở Công Thương tỉnh Đắk Nông, Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút, thông báo cho Tổng công ty Điện lực miền Trung và các Chủ đập ở phía thượng, hạ lưu công trình thủy điện Đrây H'Linh để kịp thời phối hợp, có ứng xử cần thiết.

3. Phối hợp, cung cấp các thông tin đầy đủ và kịp thời theo yêu cầu của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung các nội dung sau:

a) Kế hoạch khai thác sử dụng nước hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh hai tuần đầu tháng, cấp trước ngày 23 tháng trước và kế hoạch khai thác sử dụng nước hai tuần cuối tháng, cấp trước ngày 7 hàng tháng.

b) Thông báo ngay cho Tổng công ty Điện lực miền Trung việc dừng hoàn toàn các tổ máy.

c) Các nội dung liên quan khác được quy định tại Điều 18 của Quy trình này.

**Điều 15.** Trách nhiệm của Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc

1. Ban hành và thực hiện lệnh vận hành tuyến năng lượng của công trình thủy điện Đrây H'Linh 3 theo quy định trong Quy trình này.

2. Trường hợp xảy ra những tình huống bất thường hoặc sự cố tuyến năng lượng công trình thủy điện Đrây H'Linh 3, phải triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp, kịp thời; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đắk Lắk, Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, thông báo cho Tổng công ty Điện lực miền Trung và các Chủ đập ở phía thượng, hạ lưu công trình thủy điện Đrây H'Linh để kịp thời phối hợp, có ứng xử cần thiết.

3. Phối hợp, cung cấp các thông tin đầy đủ và kịp thời theo yêu cầu của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung các nội dung sau:

a) Kế hoạch khai thác sử dụng nước hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh hai tuần đầu tháng, cấp trước ngày 23 tháng trước và kế hoạch khai thác sử dụng nước hai tuần cuối tháng, cấp trước ngày 7 hàng tháng.

b) Thông báo ngay cho Tổng công ty Điện lực miền Trung việc dừng hoàn toàn các tổ máy.

c) Các nội dung liên quan khác được quy định tại Điều 18 của Quy trình này.

**Điều 16.** Trách nhiệm của Trưởng BCH-PCLB cụm công trình thủy điện Đrây H'Linh

1. Chịu trách nhiệm về công tác phòng chống lụt bão cho công trình và hạ du, cụ thể:

a) Tổ chức thu thập, theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến khí tượng thủy văn;

b) Kiểm tra tình trạng công trình, thiết bị, tình hình sạt lở vùng hồ và có các biện pháp khắc phục kịp thời các hư hỏng để đảm bảo tình trạng, độ tin cậy làm việc bình thường, an toàn của công trình và thiết bị;

c) Tổ chức, huy động lực lượng trực, sẵn sàng triển khai công tác khi cần thiết.

2. Tổ chức việc kiểm tra, đánh giá toàn bộ thiết bị, công trình và nhân sự, lập kế hoạch xả và tích nước hồ chứa, cụ thể đề cập đến các vấn đề sau:

a) Tình trạng làm việc của các công trình thủy công và hồ chứa.

b) Công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị chính, phụ và công trình liên quan đến công tác vận hành chống lũ.

c) Các thiết bị, bộ phận công trình liên quan tới đảm bảo vận hành an toàn các tổ máy phát điện.

d) Các nguồn cung cấp điện (kể cả nguồn điện dự phòng).

đ) Phương án và các phương tiện thông tin liên lạc.

e) Các nguồn vật liệu dự phòng, phương án huy động nhân lực, các thiết bị và phương tiện vận chuyển, các thiết bị và phương tiện cần thiết cho xử lý sự cố.

g) Các dụng cụ cứu sinh, dụng cụ bơi;

h) Công tác tính toán, dự báo về khí tượng thủy văn; các tài liệu và phương tiện cần thiết cho tính toán điều tiết hồ chứa.

i) Phối hợp với các cơ quan ở địa phương của tỉnh Đắk Lắk để thông báo và tuyên truyền đến nhân dân vùng hạ du những thông tin và điều lệnh về công tác phòng chống lụt bão của hồ chứa thủy điện Drây H'Linh, đặc biệt là với nhân dân sinh sống gần hạ lưu công trình.

3. Sau mỗi trận lũ và sau cả mùa lũ, phải tiến hành ngay các công tác sau:

a) Kiểm tra tình trạng ổn định, an toàn của công trình, thiết bị bao gồm cả ảnh hưởng xói lở ở hạ lưu đập tràn.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra đánh giá thiệt hại vùng hạ du.

c) Lập báo cáo diễn biến lũ.

d) Sửa chữa những hư hỏng nguy hiểm đe dọa đến sự ổn định, an toàn công trình và thiết bị.

đ) Báo cáo Bộ Công Thương, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông kết quả thực hiện những công tác trên.

4. Thông báo cho Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn Bộ Công Thương, Trung tâm Khí tượng thủy văn tỉnh Đắk Lắk và Ban chỉ huy

Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Cư Jút các số liệu về hồ chứa và nhà máy thủy điện Đrây H'Linh của tất cả các lần quan trắc, đo đạc trong suốt thời gian làm nhiệm vụ điều tiết chống lũ:

- a) Mức nước thượng lưu, mức nước hạ lưu hồ.
- b) Lưu lượng vào hồ, lưu lượng xả, lưu lượng tháo qua tuốc bin.
- c) Dự tính khả năng gia tăng mực hồ khi tính theo lưu lượng đến hồ.
- d) Trạng thái làm việc của công trình.

#### **Điều 17. Trách nhiệm về an toàn công trình**

1. Lệnh vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh nếu trái với các quy định trong quy trình này, dẫn đến công trình đầu mối, hệ thống các công trình và dân sinh ở hạ du bị mất an toàn thì người ra lệnh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Khi mực nước hồ Đrây H'Linh đã đạt mực nước ở cao trình 297,2 m mà dự báo lũ thượng nguồn tiếp tục lên, mực nước hồ có thể vượt cao trình mực nước kiểm tra 297,8 m, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung có trách nhiệm phối hợp với Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn công trình đồng thời báo cáo về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông kịp thời chỉ đạo và thông báo cho chính quyền địa phương phổ biến đến nhân dân vùng hạ du có biện pháp chống lũ, đảm bảo an toàn cho người và tài sản phía hạ du.

3. Trong quá trình vận hành công trình nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung có trách nhiệm xử lý sự cố, đồng thời báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông và thông báo cho Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Cư Jút, nhân dân ở thượng, hạ lưu công trình để kịp thời phối hợp, có ứng phó cần thiết.

4. Tháng 4 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ. Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình, và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ làm việc quy định, đồng thời báo cáo kết quả về Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông để theo dõi chỉ đạo.

5. Trường hợp có sự cố công trình và trang thiết bị, không thể sửa chữa xong trước ngày 01 tháng 8, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung phải có biện pháp xử lý phù hợp kịp thời và báo cáo với Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông, Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông để theo dõi, chỉ đạo và thông báo cho Chủ đập ở thượng, hạ lưu công trình, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Cư Jút để kịp thời phối hợp, có ứng phó cần thiết.

**Điều 18.** Trách nhiệm của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông

1. Theo dõi diễn biến tình hình mưa lũ và việc vận hành công trình thủy điện Đrây H'Linh để chỉ đạo phòng chống lũ lụt và xử lý các tình huống bất thường có ảnh hưởng đến an toàn hạ du.

2. Chỉ đạo cơ quan phụ trách phòng, chống lụt, bão thành phố Buôn Ma Thuột và huyện Cư Jút và các địa phương, tổ chức liên quan phối hợp với Tổng công ty Điện lực miền Trung trong công tác phòng, chống lụt, bão và vận hành cụm công trình thủy điện Đrây H'Linh trong mùa lũ.

3. Kịp thời báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông trong trường hợp phát hiện những vi phạm các quy định trong Quy trình này.

**Điều 19.** Trách nhiệm của Sở Công Thương các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông

1. Kiểm tra, giám sát Tổng công ty Điện lực miền Trung thực hiện các quy định trong Quy trình này.

2. Kịp thời báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông trong trường hợp phát hiện những vi phạm các quy định trong Quy trình này.

**Điều 20.** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông

Chỉ đạo các cơ quan liên quan trong địa bàn tỉnh phối hợp với Tổng công ty Điện lực miền Trung thực hiện đúng các quy định trong Quy trình này.

**Điều 21.** Phương thức thông tin, báo cáo vận hành công trình

1. Các lệnh, ý kiến chỉ đạo, kiến nghị, trao đổi có liên quan đến việc vận hành và chống lũ của hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh đều phải thực hiện bằng văn bản, đồng thời bằng fax, thông tin trực tiếp qua điện thoại, chuyển bản tin bằng mạng vi tính, sau đó văn bản gốc được gửi để theo dõi, đối chiếu và lưu hồ sơ quản lý.

2. Các lệnh, ý kiến chỉ đạo, kiến nghị trao đổi có liên quan đến việc vận hành và chống lũ của hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh qua điện thoại đều phải được ghi âm và thực hiện theo trình tự sau:

- a) Người có thẩm quyền phát lệnh vận hành công trình.
- b) Người có thẩm quyền tiếp nhận lệnh và nhắc lại lệnh đã nhận được.
- c) Người có thẩm quyền phát lệnh khẳng định lại lệnh đã ban hành.

**Điều 22.** Chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành công trình thủy điện Đrây H'Linh

1. Trong trường hợp chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành công trình đầu mối thủy điện Đrây H'Linh từ Tổng công ty Điện lực miền Trung sang một đơn vị khác, các quy định về trách nhiệm của Tổng công ty và Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung trong Quy trình này sẽ quy định cho đơn vị và Thủ trưởng đơn vị được chuyển giao.

2. Trong trường hợp chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành nhà máy thủy điện Đrây H'Linh và Đrây H'Linh 1 từ Tổng công ty Điện lực miền Trung sang một đơn vị khác, các quy định về trách nhiệm của Tổng công ty và Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung trong Quy trình này sẽ quy định cho đơn vị và Thủ trưởng đơn vị được chuyển giao.

3. Trong trường hợp chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 từ Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3 sang một đơn vị khác, các quy định về trách nhiệm của Công ty và Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực 3 trong Quy trình này sẽ quy định cho đơn vị và Thủ trưởng đơn vị được chuyển giao.

4. Trong trường hợp chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 3 từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc sang một đơn vị khác, các quy định về trách nhiệm của Công ty và Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây lắp điện Hưng Phúc trong Quy trình này sẽ quy định cho đơn vị và Thủ trưởng đơn vị được chuyển giao.

3. Tất cả các văn bản, hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến việc chuyển giao trách nhiệm sử dụng, khai thác, vận hành công trình thủy điện Đrây H'Linh, Đrây H'Linh 1, Đrây H'Linh 2, Đrây H'Linh 3 đều phải giao nộp một bộ cho Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông để thống nhất theo dõi, chỉ đạo.

**Điều 23.** Sửa đổi, bổ sung Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh

Trong quá trình thực hiện Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đrây H'Linh, nếu có nội dung chưa hợp lý cần sửa đổi, bổ sung, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung, thủ trưởng các đơn vị có liên quan phải kiến nghị kịp thời bằng văn bản gửi Bộ trưởng Bộ Công Thương để xem xét, quyết định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Cao Quốc Hưng**

**PHỤ LỤC 1**  
**THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH CỦA CỤM CÔNG TRÌNH**  
**THUỶ ĐIỆN ĐÂY H'LINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **11334** /QĐ-BCT ngày **15** tháng 12 năm  
2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị	
			Cao độ giả định công trình	Cao độ Quốc gia VN 2000
<b>I</b>	<b>Thông số hồ chứa</b>			
	Diện tích lưu vực	km <sup>2</sup>	8.800	
	Lưu lượng lũ P=0,5% P= 1,0% P=2,0%	m <sup>3</sup> /s m <sup>3</sup> /s m <sup>3</sup> /s	8507 7228 6588	
	Mức nước lũ P=0,5% P= 1,0% P=2,0%	m m m		297,80 297,41 297,20
	Mức nước dâng bình thường	m	302,00	293,828
	Mức nước chết	m	299,00	290,828
	Dung tích toàn bộ	10 <sup>6</sup>	2,28	
	Dung tích hữu ích	10 <sup>6</sup>	1,53	
<b>II</b>	<b>Đập tràn</b>			
	Loại		Mặt cắt thực dụng dạng Ôfixêrop, tràn tự do	
	Hình thức tiêu năng:		Tiêu năng đáy	
	Cao trình ngưỡng tràn	m	302,00	293,828
	Tổng chiều rộng các khoang tràn	m	480	
	Số khoang tràn		1	
<b>III</b>	<b>Đập không tràn bờ trái</b>			
	Kết cấu		Đá xây, mặt ngoài bọc bê tông	
	Cao trình đỉnh đập	m	307,00	298,828
	Chiều dài theo đỉnh	m	23,0	
	Chiều cao lớn nhất	m	7,0	
	Bề rộng mặt đập	m	1,5	

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị	
			Cao độ giả định công trình	Cao độ Quốc gia VN 2000
<b>IV</b>	<b>Đập không tràn bờ phải</b>			
	Kết cấu		Đá xây, mặt ngoài bọc bê tông	
	Cao trình đỉnh đập	m	307,00	298,828
	Chiều dài toàn bộ	m	70,17	
	Chiều cao lớn nhất	m	9,6	
	Bề rộng mặt đập	m	4,0	
<b>V</b>	<b>Đập đất đồng chất bờ phải</b>			
	Cao trình đỉnh đập	m	307,00	298,828
	Bề rộng đỉnh đập	m	4,0	
	Chiều dài toàn bộ	m	236,0	
	Chiều cao lớn nhất	m	6,0	
	Hệ số mái thượng lưu, hạ lưu		2,5; 2,0	
<b>VI</b>	<b>Tuyến năng lượng cụm nhà máy Đrây H'Linh</b>			
<b>1</b>	<b>Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh</b>			
	Cao trình đỉnh cửa lấy nước	m	307,045	298,873
	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m	291,55	283,378
	Công suất lắp máy	MW	0,48	
	Số tổ máy	tổ	02	
	Lưu lượng thiết kế một tổ máy	m <sup>3</sup> /s	2,3	
<b>2</b>	<b>Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1</b>			
	Cao trình đỉnh cửa lấy nước	m	307,00	298,828
	Chiều rộng toàn bộ cửa lấy nước	m	38,0	
	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m	293,50	285,328
	Số khoang	Khoan	6	
	Kích thước một khoang (b×h)	m	4,5×8,0	
	Công suất lắp máy	MW	12	
	Số tổ máy	tổ	3	
	Lưu lượng thiết kế một tổ máy	m <sup>3</sup> /s	30,8	

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị	
			Cao độ giả định công trình	Cao độ Quốc gia VN 2000
<b>3</b>	<b>Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2</b>			
	Cao trình đỉnh cửa lấy nước	m		298,873
	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m		283,378
	Công suất lắp máy	MW		16
	Số tổ máy	tổ		2
	Lưu lượng thiết kế một tổ máy	m <sup>3</sup> /s		49,2
<b>4</b>	<b>Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 3</b>			
	Cao trình đỉnh cửa lấy nước	m		298,873
	Cao trình ngưỡng cửa lấy nước	m		283,378
	Công suất lắp máy	MW		6
	Số tổ máy	tổ		2
	Lưu lượng thiết kế một tổ máy	m <sup>3</sup> /s		22,0

**PHỤ LỤC 2**  
**QUAN HỆ MỨC NƯỚC VÀ DUNG TÍCH HỒ CHỨA**  
**THỦY ĐIỆN ĐRÂY H'LINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **11334** /QĐ-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

<b>STT</b>	<b>Cao trình mực nước hồ Z (m)</b> (cao trình tính theo hệ tọa độ Quốc gia VN 2000)	<b>Dung tích hồ V (10<sup>6</sup> m<sup>3</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	277,828	0,005	
2	279,828	0,014	
3	281,828	0,032	
4	283,828	0,080	
5	285,828	0,188	
6	287,828	0,312	
7	289,828	0,542	
8	291,828	1,096	
9	<b>293,828</b>	<b>2,280</b>	Mức nước dâng bình thường
10	295,828	3,013	
11	297,828	4,209	
12	299,828	5,191	
13	301,828	6,271	

**PHỤ LỤC 3**  
**KHẢ NĂNG XẢ ĐẬP TRÀN THỦY ĐIỆN ĐRÂY H'LINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **11334** /QĐ-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

$Q_{xả}$ (m <sup>3</sup> /s)	Z hồ (m)
0	293,828
508	294,328
762	294,578
1212	294,998
1491	295,157
1806	295,327
2240	295,546
2825	295,828
3398	296,078
4021	296,328
4685	296,578
5386	296,828
6104	297,078
6882	297,328
7681	297,578
8521	297,828
9398	298,078
10293	298,328
11242	298,578
12192	298,828
13142	299,078
14092	299,328

